

CÔNG BỐ THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo quy trình thực hiện công bố TT trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN- PLII;
Quyết định số: 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Sở Giao dịch CKHN - Mẫu 08)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TỔNG HỢP
CẢNG HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 47 /TB-CBTT

Hải Phòng, ngày 21 tháng 7 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng

Mã chứng khoán: DVC

Sàn giao dịch: UPCOM

Trụ sở chính: Số 3 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Điện thoại: 02253 859 809 - Fax: 02253 827 848

Website: <http://dichvucang.com/>

Người thực hiện công bố thông tin: Đào Thị Tâm

Địa chỉ thường trú: Số 169 Bến Láng, Trung Hành 5, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng.

Điện thoại (cơ quan, di động): 02253 550 444 - 0988 615 734

Gmail: daothitam1611@gmail.com

Loại thông tin công bố: Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố:

1. Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 20/7/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 .

2. Danh sách người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ (Mẫu số 02); Bản cung cấp thông tin về quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 (Mẫu số 03) theo CV số 1130/SGDHN-QLNY ngày 05/6/2023 của Sở GDCKHN.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/7/2023 tại đường dẫn link trang web: www.dichvucang.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hà Văn Hiến

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP CẢNG HẢI PHÒNG

Số: 02/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
6 tháng đầu năm 2023 (bản thảo TTCN)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty/ **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP CẢNG HẢI PHÒNG**
- Địa chỉ trụ sở chính/ Số 3 Lê Thánh Tông, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại/ 0225.3 859 809 - Fax: 0225.3827 848
- Vốn điều lệ/ 107.936.700.000 đồng
- Mã chứng khoán/ **DVC**
- Mô hình quản trị công ty/
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/Chưa thực hiện/: Không có chức năng kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2023	Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/ là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Hà Thị Kim Phụng	Chủ tịch HĐQT	01/08/2020	
2	Ông Hà Văn Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	01/08/2020	
3	Bà Đào Thị Tâm	Thành viên HĐQT	30/03/2019	
4	Ông Trần Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	30/03/2019	

5	Ông Cao Trung Ngoan	Thành viên HĐQT	28/06/2020	
---	---------------------	-----------------	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT/:

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp/
1	Bà Hà Thị Kim Phụng	2/2	100%	
2	Ông Hà Văn Tiến	2/2	100%	
3	Bà Đào Thị Tâm	2/2	100%	
4	Ông Trần Đức Mạnh	2/2	100%	
5	Ông Cao Trung Ngoan	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/:

- Giám sát chặt chẽ và có những định hướng chỉ đạo kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2023.

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị

- Kiểm tra chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
1	01/NQ-HĐQT	16/02/2023	100%	
2	02/NQ-HĐQT	30/03/2023	100%	

III. Ban kiểm soát/ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/:

Stt	Thành viên BKS/	Chức vụ	Ngày bắt đầu/là thành viên BKS/	Trình độ chuyên môn
1	Bà Bùi Thị Hồng Hà	Trưởng ban	30/03/2019	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Cẩm Thủy	Thành viên	30/03/2019	Kỹ sư kinh tế vận tải biển
3	Bà Nguyễn Thị Thùy	Thành viên	28/06/2020	Cử nhân kinh tế ngoại thương

2. Cuộc họp của BKS/

Stt	Thành viên BKS/	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Bùi Thị Hồng Hà	01	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Cẩm Thủy	01	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thùy	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành theo quy định của Pháp luật, Điều

lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; kiểm tra các thông tin số liệu trên báo cáo hoạt động kinh doanh luôn đảm bảo tính độc lập, trung thực, khách quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/:

- Đề xuất ý kiến cho công tác quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Hội đồng quản trị tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, quyết định đúng đắn, kịp thời, chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.
- Ban điều hành công ty đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ (nếu có): *Không*

IV. Ban điều hành/

STT	Thành viên Ban điều hành/	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/thành viên Ban điều hành/
1	Ông Hà Văn Tiến	06/8/1952	Cử nhân quản trị doanh nghiệp	27/10/2000
2	Ông Nguyễn Tiến Quân	10/02/1973	Cử nhân quản trị kinh doanh	28/07/2020
3	Bà Hà Thị Kim Phụng	19/02/1976	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	26/11/2018

V. Kế toán trưởng/: Trưởng phòng tài chính kế toán kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/
Hà Thị Tú	30/10/1983	Cử nhân Kế toán	31/03/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty/:

Các khóa đào tạo, bồi dưỡng về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/:

- Luật thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN - VCCI Hải Phòng tổ chức.
- Lao động, Tiền lương, BHXH - VCCI Hải Phòng tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/: Phụ lục 1

Phụ lục 1:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Hà Thị Kim Phụng		Chủ tịch HĐQT - Phó			26/11/2018			Chủ tịch HĐQT-

			tổng giám đốc						Phó TGD
1	Nguyễn Thế Anh					26/11/2018			
2	Nguyễn Hà Phương Anh					26/11/2018			
3	Nguyễn Hà Vũ					26/11/2018			
4	Hà Văn Tiến		Phó Chủ tịch HDQT - Tổng giám đốc			26/11/2018			Phó Chủ tịch HDQT - Tổng giám đốc
5	Lê Thị Tính					26/11/2018			
6	Hà Thị Kim Cúc					26/11/2018			
7	Nguyễn Văn Hải					26/11/2018			
8	Nguyễn Thị Mùi					26/11/2018			
9	Nguyễn Tiến Quân		Phó tổng giám đốc			28/7/2020			Phó tổng giám đốc
II	Hà Văn Tiến		Phó chủ tịch HDQT - Tổng giám đốc			01/08/2020			Phó Chủ tịch HDQT - Tổng giám đốc
1	Lê Thị Tính					01/08/2020			
2	Hà Thị Kim Phượng		Chủ tịch HDQT Phó tổng giám đốc			01/08/2020			Chủ tịch HDQT - Phó TGD
3	Hà Thị Kim Cúc					01/08/2020			
4	Nguyễn Tiến Quân		Phó Tổng giám đốc			01/08/2020			Phó Tổng giám đốc

5	Nguyễn Thế Anh					01/08/2020			
6	Hà Văn Tâm					01/08/2020			
7	Hà Thị Thảo					01/08/2020			
8	Hà Thị Thanh					01/08/2020			
9	Hà Thị Thịnh					01/08/2020			
10	Trần Văn Luận					01/08/2020			
11	Trần Văn Minh					01/08/2020			
12	Từ Thị Thúy					01/08/2020			
III	Cao Trung Ngoan		Thành viên HHĐQT			28/6/2020			Thành viên HHĐQT
1	Dương Thị Đào					28/6/2020			
2	Cao Thanh Bình					28/6/2020			
3	Cao Hải Long					28/6/2020			
4	Cao Thị Ngoãn					28/6/2020			
5	Cao Thị Nguyễn					28/6/2020			
6	Cao Thị Nguyễn					28/6/2020			
7	Nguyễn Văn Xuyên					28/6/2020			

8	Hoàng Văn Điệp					28/6/2020			
IV	Đào Thị Tâm		Thành viên HHDQT – Thư ký CT – Người phụ trách QTCT – Người được UQCBTT			30/03/2019			Thành viên HHDQT – Thư ký CT – Người phụ trách QTCT – Người được UQCBTT
1	Lê Văn An					30/03/2019			
2	Lê Thị Huyền Trang					30/03/2019			
3	Đào Hữu Tiệp					30/03/2019			
4	Đào Thị Ngọc Minh					30/03/2019			
5	Nguyễn Anh Tuấn					30/03/2019			
6	Võ Thị Kim Thoa					30/03/2019			
7	Nguyễn Duy Hân					30/03/2019			
V	Trần Đức Mạnh		Thành viên HHDQT			30/03/2019			Thành viên HHDQT
1	Hà Thị Thịnh					30/03/2019			
2	Trần Văn Minh					30/03/2019			
3	Trần Thế Vượng					30/03/2019			
VI	Nguyễn Tiến Quân		Phó Tổng giám đốc			28/07/2020			Phó Tổng giám đốc
1	Hà Thị Kim Cúc					28/07/2020			

2	Nguyễn Hà My				28/07/2020			
3	Nguyễn Liên Du				28/07/2020			
4	Hà Văn Tiến		Phó Chủ tịch HDQT - Tổng giám đốc		28/07/2020			Phó Chủ tịch HDQT- Tổng giám đốc
5	Lê Thị Tính				28/07/2020			
6	Nguyễn Thị Hương				28/07/2020			
7	Nguyễn Thị Mười				28/07/2020			
8	Vũ Hùng Thắng				28/07/2020			
9	Lưu Văn Thuận				28/07/2020			
10	Nguyễn Thị Xuê				28/07/2020			
VII	Bùi Thị Hồng Hà		Trưởng ban kiểm soát		30/03/2019			Trưởng ban kiểm soát
1	Bùi Văn Hồng				30/03/2019			
2	Bùi Hồng Quang				30/03/2019			
3	Mai Thị Mỹ Linh				30/03/2019			
4	Mai Hà Dung				30/03/2019			
5	Bùi Thị Hồng Vân				30/03/2019			

VIII	Nguyễn Cẩm Thủy		Thành viên Ban kiểm soát			30/03/2019			Thành viên Ban kiểm soát
1	Triệu Quốc Minh					30/03/2019			
2	Nguyễn Việt Thám					30/03/2019			
3	Nguyễn Thị Minh Thùy					30/03/2019			
4	Nguyễn Quý Tài					30/03/2019			
5	Nguyễn Thúy Linh					30/03/2019			
6	Nguyễn Thị Khánh Ngọc					30/03/2019			
7	Triệu Minh Phương					30/03/2019			
8	Triệu Phương Mai					30/03/2019			
9	Lê Văn Tuấn					30/03/2019			
10	Võ Văn Hưng					30/03/2019			
11	Phạm Ngọc Sơn					30/03/2019			
12	Lê Thanh Bình					30/03/2019			
13	Lê Kim Hương					30/03/2019			
IX	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên Ban kiểm soát			28/06/2020			Thành viên Ban kiểm soát
1	Nguyễn Hoàng An					28/06/2020			
2	Nguyễn Ngọc Minh					28/06/2020			

	Châu							
3	Nguyễn Phát Triển					28/06/2020		
4	Nguyễn Thị Khánh					28/06/2020		
5	Nguyễn Đức Anh					28/06/2020		
6	An Thị Kim Nguyệt					28/06/2020		
7	Nguyễn Đức Trung					28/06/2020		
8	Nguyễn Thị Thúy					28/06/2020		
9	Lê Ngọc Cường					28/06/2020		
X	Hà Thị Tú		Kế toán trưởng			31/03/2012		Kế toán trưởng
1	Nguyễn Đức Thuận					31/03/2012		
2	Nguyễn Ái Ngân					31/03/2012		
3	Nguyễn Sơn Vũ					31/03/2012		
4	Hà Văn Tâm					31/03/2012		
5	Từ Thị Thúy					31/03/2012		
6	Hà Minh Tân					31/03/2012		
7	Đào Minh Châu					31/03/2012		

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/. *Không có*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Không có*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/. *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành/ *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/ *Không có*.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)/

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/: Phụ lục 2

Phụ lục 2:

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Hà Thị Kim Phượng		Chủ tịch HĐQT Phó tổng giám đốc			13.300	0,12%	
1	Nguyễn Thế Anh					44.000	0,40%	Chồng
2	Nguyễn Hà Phương Anh					0	0%	Con đẻ
3	Nguyễn Hà Vũ					0	0%	Con đẻ
4	Hà Văn Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc			4.286.100	39,71%	Bố đẻ
5	Lê Thị Tính					266.000	2,46%	Mẹ đẻ
6	Hà Thị Kim Cúc					0	0%	Em ruột
7	Nguyễn Văn Hải					0	0%	Bố chồng
8	Nguyễn Thị Mùi					3.775	0,03%	Mẹ chồng
9	Nguyễn Tiến Quân		Phó tổng giám đốc			35.750	0,33%	Em rể
II	Hà Văn Tiến		Phó chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc			4.286.100	39,71%	
1	Lê Thị Tính					266.000	2,46%	Vợ
2	Hà Thị Kim Phượng		Chủ tịch HĐQT Phó tổng giám đốc			13.300	0,12%	Con đẻ

3	Hà Thị Kim Cúc					0	0%	Con rể
4	Nguyễn Tiến Quân		Phó tổng giám đốc			35.750	0,33%	Con rể
5	Nguyễn Thế Anh					44.000	0,40%	Con rể
6	Hà Văn Tâm					100.000	0,93%	Em ruột
7	Hà Thị Thảo					60.000	0,56%	Em ruột
8	Hà Thị Thanh					10.000	0,09%	Em ruột
9	Hà Thị Thịnh					25.000	0,23%	Em ruột
10	Trần Văn Luận					10.000	0,09%	Em rể
11	Trần Văn Minh					0	0%	Em rể
12	Từ Thị Thúy					0	0%	Em dâu
III	Cao Trung Ngoan		Thành viên HHĐQT			806.100	7,47%	
1	Dương Thị Đào					0	0%	Vợ
2	Cao Thanh Bình					0	0%	Con rể
3	Cao Hải Long					0	0%	Con rể
4	Cao Thị Ngoãn					0	0%	Em ruột
5	Cao Thị Nguyễn					0	0%	Em ruột

6	Cao Thị Nguyễn					0	0%	Em ruột
7	Nguyễn Văn Xuyên					0	0%	Em rể
8	Hoàng Văn Điệp					0	0%	Em rể
IV	Đào Thị Tâm		Thành viên HHĐQT – Thư ký CT – Người phụ trách QTCT – Người được UQCBTT			551.000	5,10%	
1	Lê Văn An					0	0%	Chồng
2	Lê Thị Huyền Trang					0	0%	Con đẻ
3	Đào Hữu Tiệp					0	0%	Anh ruột
4	Đào Thị Ngọc Minh					0	0%	Chị ruột
5	Nguyễn Anh Tuấn					0	0%	Con rể
6	Võ Thị Kim Thoa					0	0%	Chị dâu
7	Nguyễn Duy Hân					0	0%	Anh rể
V	Trần Đức Mạnh		Thành viên HHĐQT			0	0%	
1	Hà Thị Thịnh					25.000	0,23%	Mẹ đẻ
2	Trần Văn Minh					0	0%	Bố đẻ
3	Trần Thế Vượng					0	0%	Em ruột

VI	Nguyễn Tiến Quân		Phó Tổng giám đốc		35.750	0,33%	
1	Hà Thị Kim Cúc				0	0%	Vợ
2	Nguyễn Hà My				0	0%	Con đẻ
3	Nguyễn Liên Du				0	0%	Con đẻ
4	Hà Văn Tiến		Phó chủ tịch HDQT - Tổng giám đốc		4.286.100	39,71%	Bố vợ
5	Lê Thị Tinh				266.000	2,46%	Mẹ vợ
6	Nguyễn Thị Hương				0	0%	Chị ruột
7	Nguyễn Thị Mười				0	0%	Em ruột
8	Vũ Hùng Thắng				0	0%	Anh rể
9	Lưu Văn Thuận				0	0%	Em rể
10	Nguyễn Thị Xuê				0	0%	Mẹ đẻ
VII	Bùi Thị Hồng Hà		Trưởng ban kiểm soát		61.000	0,57%	
1	Bùi Văn Hồng				0	0%	Bố đẻ
2	Bùi Hồng Quang				0	0%	Em ruột
3	Mai Thị Mỹ Linh				0	0%	Con đẻ

4	Mai Hà Dung					0	0%	Con đẻ
5	Bùi Thị Hồng Vân					2.790	0,03%	Em dâu
VIII	Nguyễn Cẩm Thủy		Thành viên Ban kiểm soát			60.090	0,56%	
1	Triệu Quốc Minh					0	0%	Chồng
2	Nguyễn Việt Thám					0	0%	Anh ruột
3	Nguyễn Thị Minh Thùy					0	0%	Chị ruột
4	Nguyễn Quý Tài					1.000	0,01%	Em ruột
5	Nguyễn Thúy Linh					0	0%	Em ruột
6	Nguyễn Thị Khánh Ngọc					0	0%	Em ruột
7	Triệu Minh Phương					0	0%	Con đẻ
8	Triệu Phương Mai					0	0%	Con đẻ
9	Lê Văn Tuấn					0	0%	Con rể
10	Võ Văn Hưng					0	0%	Con rể
11	Phạm Ngọc Sơn					0	0%	Em rể
12	Lê Thanh Bình					0	0%	Chị dâu
13	Lê Kim Hương					0	0%	Em dâu

IX	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên Ban kiểm soát		58.537	0,54%	
1	Nguyễn Hoàng An				0	0%	Chồng
2	Nguyễn Ngọc Minh Châu				0	0%	Con đẻ
3	Nguyễn Phát Triển				0	0%	Bố đẻ
4	Nguyễn Thị Khánh				0	0%	Mẹ đẻ
5	Nguyễn Đức Anh				71.463	0,66%	Bố chồng
6	An Thị Kim Nguyệt				0	0%	Mẹ chồng
7	Nguyễn Đức Trung				0	0%	Anh ruột
8	Nguyễn Thị Thúy				0	0%	Chị ruột
9	Lê Ngọc Cường				0	0%	Anh rể
X	Hà Thị Tú		Kế toán trưởng		45.000	0,42%	
1	Nguyễn Đức Thuận				0	0%	Chồng
2	Nguyễn Ái Ngân				0	0%	Con đẻ
3	Nguyễn Sơn Vũ				0	0%	Con đẻ
4	Hà Văn Tâm				100.000	0,93%	Bố đẻ
5	Từ Thị Thúy				0	0%	Mẹ đẻ

Hà Minh Tân					20.000	0,19%	Em ruột
Đào Minh Châu					0	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/: *Không*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/: *Không*

Nơi nhận:

- UBCKNN (b/c);
- Sở GDCKHN (b/c);
- Website công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT.



HÀ THỊ KIM PHƯỢNG

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: 6 tháng/năm

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	DVC
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	28/04/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	30/03/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGĐCK	31/03/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGĐCK	28/04/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Có
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	Không
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	Không
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	Không
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	Không
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	Không
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	Không	
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	2
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	2

30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Không
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (<i>Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (<i>Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	1
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sở GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện